

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM THI ĐUA TUẦN 12

Từ ngày 20/11/2023

Đến ngày 25/11/2023

LỚP	ĐIỂM SỐ ĐÀU BÀI	ĐIỂM TRỪ KL, CC, VS	ĐIỂM CÒN LẠI KL, CC, VS	ĐIỂM TRUNG BÌNH	XẾP HẠNG	XẾP LOẠI
10A1	19.97	-29.00	16.78	55.13	6	A
10A2	20	-63.00	13.00	49.50	13	B
10A3	20	-3.00	19.67	59.51	2	A
10A4	19.9	-54.00	14.00	50.85	11	B
10A5	19.97	-78.00	11.33	46.95	15	B
10A6	19.97	-26.00	17.11	55.62	4	A
10A7	19.79	-90.00	10.00	44.69	16	C
10A8	20	10.00	21.11	61.67	1	A
10A9	19.97	-52.00	14.22	51.29	10	B
10A10	19.93	-69.00	12.33	48.39	14	B
10A11	20	-11.00	18.78	58.17	3	A
10A12	20	-42.00	15.33	53.00	8	B
10A13	20	-60.00	13.33	50.00	12	B
10A14	20	-41.00	15.44	53.16	7	B
10A15	20	-43.00	15.22	52.83	9	B
10A16	20	-28.00	16.89	55.34	5	A
11A1	19.84	-73.00	12.70	48.81	16	B
11A2	19.97	-53.00	14.70	52.01	12	B
11A3	20	-61.00	13.90	50.85	13	B
11A4	20	-34.00	16.60	54.90	6	A
11A5	19.84	-69.00	13.10	49.41	15	B
11A6	19.95	-50.00	15.00	52.43	11	B
11A7	20	-37.00	16.30	54.45	7	A
11A8	20	-69.00	13.10	49.65	14	B
11A9	20	-24.00	17.60	56.40	5	A
11A10	20	-16.00	18.40	57.60	4	A
11A11	20	-50.00	15.00	52.50	10	B
11A12	20	-11.00	18.90	58.35	2	A
11A13	20	-43.00	15.70	53.55	9	B
11A14	19.8	-41.00	15.90	53.55	8	B
11A15	20	-15.00	18.50	57.75	3	A
11A16	20	-2.00	19.80	59.70	1	A
12A1	19.97	-13.00	18.70	58.01	2	A
12A2	19.9	-25.00	17.50	56.10	5	A
12A3	19.97	-39.00	16.10	54.11	10	A
12A4	19.42	-77.00	12.30	47.58	14	B
12A5	20	-35.00	16.50	54.75	9	A
12A6	19.97	-49.00	15.10	52.61	13	B
12A7	20	-24.00	17.60	56.40	4	A
12A8	19.8	-45.00	15.50	52.95	12	B
12A9	19.9	-31.00	16.90	55.20	8	A
12A10	20	-27.00	17.30	55.95	6	A
12A11	20	-21.00	17.90	56.85	3	A
12A12	20	1.00	20.10	60.15	1	A
12A13	19.97	-45.00	15.50	53.21	11	B
12A14	20	-32.00	16.80	55.20	7	A

(A: >=54; B: >=46; C: >=38; D: >=30; E: < 30)

HẠNG I KHỐI 12: 12A12

HẠNG I KHỐI 11: 11A16

HẠNG I KHỐI 10: 10A8

Lớp chọn:

Lớp chọn: 11A16

Lớp chọn:

Lớp thường: 12A12

Lớp thường: 11A12

Lớp thường: 10A8

BAN THI ĐUA